

# MỘT SỐ GIẢI PHÁP BỒI DƯỠNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ THÀNH PHỐ HÀ NỘI THEO CHUẨN NGHỀ NGHIỆP

PHẠM NGỌC ANH\*

Ngày nhận bài: 12/09/2016; ngày sửa chữa: 16/09/2016; ngày duyệt đăng: 18/09/2016.

**Abstract:** Training under professional standards is an urgent trend in building teaching staff at secondary schools to meet requirements of comprehensive and fundamental education reform. This is more important for Hanoi - the city of economy, culture and politics. The article analyses situation of teaching staff at secondary schools in Hanoi and educational direction in coming years and suggests solutions to improve quality of teacher training under professional standards.

**Keywords:** Secondary school teacher, professional standards, Hanoi.

1. Bồi dưỡng giáo viên (GV) trung học cơ sở (THCS) theo chuẩn nghề nghiệp là quá trình tác động thường xuyên của các nhà quản lý giáo dục đối với đội ngũ giáo viên (ĐNGV), tạo điều kiện và cơ hội cho GV tham gia các hoạt động bồi dưỡng để bổ sung, cập nhật kiến thức, kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao phẩm chất, năng lực sư phạm theo chuẩn nghề nghiệp của Bộ GD-ĐT (gồm 6 tiêu chuẩn, 25 tiêu chí theo Quy định về chuẩn nghề nghiệp GV THCS, GV trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 30/2009/TT-BGDĐT, ngày 20/10/2009 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).

Năm học 2014-2015: “với quy mô 607 trường THCS, gồm 9.968 lớp và 362.453 học sinh (HS) cấp THCS; ĐNGV THCS trong biên chế của thành phố là: 20.563, trong đó: trình độ cao đẳng là 5.371, đại học là 14.318, thạc sĩ là 862, tiến sĩ là 12”[1; tr 2], công tác bồi dưỡng GV theo chuẩn nghề nghiệp có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc nâng cao chất lượng dạy học ở THCS, nhất là trước yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp và đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT hiện nay. Bồi dưỡng GV có đủ phẩm chất, năng lực theo chuẩn nghề nghiệp có ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả giáo dục của HS như Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu: “thầy tốt thì ảnh hưởng tốt, thầy xấu thì ảnh hưởng xấu”[2; tr 188].

Thực tế ở TP. Hà Nội trong những năm qua, công tác bồi dưỡng GV theo chuẩn nghề nghiệp luôn quan tâm chỉ đạo để đạt được mục tiêu đề ra trong Kế hoạch số 111/KH-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố. Nhờ đó, ĐNGV ở các bậc học cơ bản đều về số lượng, trình độ đào tạo ngày càng được chuẩn hóa. Tỉ lệ GV đạt chuẩn và trên chuẩn ngày càng cao, số lượng GV đạt danh hiệu GV giỏi các cấp tăng dần theo năm học. “Trong 5 năm qua (2011-

2015), nguồn kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng đã được Thành phố đầu tư gần 70 tỉ đồng; đã có trên 210.000 cán bộ quản lý (CBQL) và GV trong ngành được tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; tỉ lệ đạt chuẩn của GV bậc THCS là 70,4%”[3; tr 3]. Chỉ tính riêng năm học 2014-2015: “Sở GD-ĐT đã xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho 13.521 CBQL và GV các ngành học, cấp học; tham mưu Thành ủy cử 04 CBQL đi học cao cấp lý luận chính trị; 28 CBQL, chuyên viên đi học lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, chuyên viên chính; 99 nhà giáo đi học nâng cao trình độ, trong đó: thạc sĩ: 92; tiến sĩ: 07. Kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng năm 2014 là 10 tỉ đồng; năm 2015 là 13 tỉ đồng”[4; tr 7].

Tuy nhiên, thực tiễn những năm qua cũng cho thấy, công tác bồi dưỡng ĐNGV THCS theo chuẩn nghề nghiệp vẫn còn nhiều bất cập, “chủ yếu nặng về chuyên môn mà chưa chú trọng đến các năng lực khác của GV, dẫn đến việc đánh giá GV theo chuẩn nghề nghiệp có lúc còn mang tính hình thức chưa có tác dụng thúc đẩy phát triển đội ngũ”[3; tr 4]. Thành phố vẫn “chưa có kế hoạch bồi dưỡng dài hạn, vẫn còn có nội dung chưa thiết thực, hình thức chưa phù hợp, nhiều lớp bồi dưỡng số lượng tập huấn quá đông ảnh hưởng đến chất lượng. Chưa kiểm soát chặt chẽ về chất lượng công tác đào tạo nâng chuẩn [3; tr 5]. Việc kiểm tra, đánh giá sau bồi dưỡng chưa được quan tâm triển khai chặt chẽ nên mặc dù trình độ chuyên môn đã nâng cao, nhưng năng lực sư phạm và kiến thức chuyên môn của GV sau khi được đào tạo nâng chuẩn chưa tương đồng.

\* Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

2. Hiện nay, trước yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT, với đặc thù của giáo dục Thủ đô đã và đang đặt ra yêu cầu mới đổi mới công tác bồi dưỡng ĐNGV. Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XVI (nhiệm kỳ 2015-2020) của Đảng bộ TP. Hà Nội đã nêu rõ: “*Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng ĐNGV và CBQL, đáp ứng yêu cầu đổi mới toàn diện giáo dục. Bảo đảm 100% ĐNGV, CBQL giáo dục đạt chuẩn nghề nghiệp*”[5; tr 8]. Vì vậy, để thực hiện có hiệu quả công tác bồi dưỡng ĐNGV THCS TP. Hà Nội theo chuẩn nghề nghiệp trong tình hình hiện nay, theo chúng tôi cần tập trung vào một số giải pháp sau:

### **2.1. Đổi mới, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng GV theo chuẩn nghề nghiệp, bảo đảm tính khả thi, khoa học.**

**Đây là giải pháp có ý nghĩa tiên quyết trong việc xây dựng ĐNGV THCS “vững vàng về phẩm chất, đạo đức, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ”.** Thực tiễn cho thấy, để công tác bồi dưỡng GV THCS đạt hiệu quả tốt và đi vào nền nếp, cần bắt đầu từ công tác đổi mới, xây dựng kế hoạch, phát huy vai trò và trách nhiệm của các lực lượng. Có nghĩa là các trường THCS và phòng GD-ĐT ở các quận, huyện của TP. Hà Nội cần chủ động đề xuất, trên cơ sở đó, Sở GD-ĐT tổng hợp và chỉ đạo xây dựng kế hoạch chung và kế hoạch cho mỗi địa phương. Khi xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, cần bám sát vào các tiêu chí, tiêu chuẩn nghề nghiệp và đặc thù của giáo dục Thủ đô, có những tiêu chí, tùy thuộc vào đặc thù mỗi trường. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cần tuân theo nguyên tắc bảo đảm đúng định hướng, đáp ứng yêu cầu trước mắt, cơ bản và lâu dài theo chuẩn nghề nghiệp.

Theo chúng tôi, cần triển khai biện pháp cụ thể sau: - *Đổi mới kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao chất lượng ĐNGV và CBQL giáo dục theo hướng gắn với yêu cầu chức vụ lãnh đạo quản lý và chuẩn nghề nghiệp GV theo quy định của Bộ GD-ĐT;* - *Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân nhằm nâng cao trình độ ngoại ngữ cho CBQL, GV giảng dạy các môn khoa học tự nhiên bằng tiếng nước ngoài ở các cấp THCS, đáp ứng tiến trình hội nhập khu vực và quốc tế về GD-ĐT.* Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng ĐNGV, CBQL đáp ứng yêu cầu thí điểm của một số trường hoạt động theo mô hình cung ứng dịch vụ nhằm tiếp tục thực hiện *Chương trình 07* của Thành ủy và Kế hoạch của Uỷ ban nhân dân Thành phố về phát triển một số ngành dịch vụ chất lượng cao. Xây dựng và triển khai chương trình bồi dưỡng GV, đáp ứng yêu cầu bồi dưỡng GV THCS TP. Hà Nội.

### **2.2. Đổi mới nội dung, hình thức bồi dưỡng**

**GV** đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao của thành phố trong giai đoạn 2015-2020. Khi thực hiện giải pháp này cần dựa trên các văn bản quy định của Bộ GD-ĐT đã ban hành và quy định của Sở GD-ĐT Hà Nội. Trong những năm tới, ngành GD-ĐT thành phố cần:

- *Bồi dưỡng về phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp cho ĐNGV THCS,* như: lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội; tin tưởng và chấp hành đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước; quyền và thực hiện nghĩa vụ công dân; đoàn kết, hợp tác, cộng tác với đồng nghiệp; có tác phong mâu mực, làm việc khoa học; yêu nghề, thương yêu, tôn trọng, đối xử công bằng với HS.

- *Bồi dưỡng các năng lực dạy học cho GV,* như: xây dựng kế hoạch dạy học theo hướng tích hợp dạy học với giáo dục; sử dụng các phương pháp và phương tiện dạy học; kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS và sử dụng kết quả kiểm tra đánh giá để điều chỉnh hoạt động dạy và học. Bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, chuẩn nghề nghiệp cho GV và CBQL ở cơ sở giáo dục phổ thông.

- *Bồi dưỡng các năng lực giáo dục:* xây dựng kế hoạch GD-ĐT qua môn học, hoạt động giáo dục, hoạt động cộng đồng; vận dụng các nguyên tắc, phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục HS và kiểm tra, đánh giá vào các tình huống dạy học.

- *Bồi dưỡng các năng lực hoạt động chính trị, xã hội và phát triển nghề nghiệp,* gồm: tham gia hoạt động chính trị, xã hội; phát hiện và giải quyết vấn đề này sinh trong thực tiễn nhằm phát triển nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu mới trong giáo dục.

- *Bồi dưỡng và cấp chứng chỉ về tin học và các nội dung khác:* Tin học ứng dụng và ngoại ngữ giao tiếp thông dụng; kiến thức về công nghệ, giải trí, văn hóa, thể thao, kỹ năng sống và tổ chức hoạt động tập thể.

- *Cần đa dạng hóa các hình thức bồi dưỡng, đổi mới về mục tiêu, nội dung, phương pháp và công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của ĐNGV và CBQL giáo dục các cấp học, đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực nghề nghiệp.* Lựa chọn các hình thức bồi dưỡng phù hợp: dài hạn tập trung và dài hạn không tập trung, ngắn hạn do Phòng GD-ĐT, Sở GD-ĐT, Bộ GD-ĐT tổ chức hàng năm; nhà trường tổ chức thường xuyên, định kì vào dịp hè; theo liên trường hoặc cụm trường nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cho GV ở các trường THCS trên địa bàn thành phố.

### **2.3. Phối hợp và phát huy tốt vai trò của các lực lượng trong bồi dưỡng GV theo chuẩn nghề**

**nghiệp.** Trước hết, cần phát huy vai trò quản lí của Ban chỉ đạo công tác bồi dưỡng GV THCS thành phố giai đoạn 2015-2020, quy hoạch bồi dưỡng GV. Sở GD-ĐT cần tham mưu cho Ban chỉ đạo bồi dưỡng GV xây dựng quy chế, thực hiện các chính sách ưu tiên hỗ trợ bồi dưỡng thường xuyên nhằm hình thành đội ngũ GV THCS, đáp ứng chuẩn nghề nghiệp cũng như yêu cầu đổi mới GD-ĐT. Trên cơ sở đó, các trường THCS xây dựng các văn bản cụ thể hóa quy chế để vận dụng cho phù hợp. Công tác bồi dưỡng GV cần thể hiện rõ vai trò, nhiệm vụ, đối tượng, nội dung, hình thức, phương pháp, hình thức tổ chức, phương thức kiểm tra, đánh giá và công nhận kết quả bồi dưỡng.

Tăng cường sự chỉ đạo của Sở GD-ĐT đối với các phòng GD-ĐT, trường THCS thực hiện bồi dưỡng GV phù hợp với yêu cầu thực tế của đơn vị. Công tác bồi dưỡng cần đảm bảo sự hợp lý giữa các năm học. Quá trình tổ chức bồi dưỡng GV được thực hiện theo tổ bộ môn và cụm trường, dưới sự hỗ trợ của Sở và Phòng GD-ĐT; quy định rõ chế độ sinh hoạt nhóm, tổ chuyên môn trong các trường; chế độ tổ chức sinh hoạt chuyên đề theo trường, cụm trường; hướng dẫn các trường xây dựng kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng cho GV. Đối với các trường THCS, cần xây dựng kế hoạch, cân đối giữa đội ngũ, biên chế và nguồn kinh phí để tạo điều kiện, sắp xếp cho ĐNGV trẻ có phẩm chất đạo đức, có năng lực chuyên môn tham gia các khóa đào tạo nâng cao trình độ, như: sơ cấp, trung cấp lí luận chính trị, đại học và sau đại học.

\*\*\*

Như vậy, để thực hiện bồi dưỡng ĐNGV THCS TP. Hà Nội, theo chúng tôi, hàng năm Sở GD-ĐT thành phố cần chủ động phối hợp với các trường: Đại học Sư phạm Hà Nội, Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Ngoại ngữ Hà Nội (Đại học Hà Nội),... tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho ĐNGV THCS. Trong đó, chủ yếu tập trung đào tạo, bồi dưỡng GV THCS đáp ứng chuẩn nghề nghiệp, có sự hỗ trợ kinh phí cho những GV nằm trong nguồn quy hoạch (tổ trưởng chuyên môn, GV dự nguồn phát triển). Đồng thời, kết hợp với các trường sư phạm đào tạo GV, đưa các nội dung bồi dưỡng theo yêu cầu của thực tiễn, phối hợp với các trường sư phạm trong việc cải tiến các phương thức bồi dưỡng cho phù hợp với mục tiêu, đối tượng và đạt chuẩn nghề nghiệp. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Sở GD-ĐT Hà Nội. *Báo cáo Thống kê trung học cơ sở, Biểu số 3 THCS-D, số 5363/QĐ-BGDĐT*, Báo cáo của Sở GD-ĐT thành phố Hà Nội gửi Bộ GD-ĐT.
- [2] Hồ Chí Minh (1990). *Về vấn đề giáo dục*. NXB Giáo dục.

(kì 1 - 11/2016) —————

[3] Đảng bộ Sở GD-ĐT thành phố Hà Nội (2015). *Báo cáo Chính trị Đại hội Đảng bộ cơ quan Sở GD-ĐT thành phố nhiệm kỳ 2015-2020*.

[4] Sở GD-ĐT Hà Nội. *Báo cáo số 6187/BC-SGD-ĐT*, ngày 7/7/2015 về *Tổng kết năm học 2014-2015 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2015-2016*.

[5] Đảng bộ thành phố Hà Nội (2015). *Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XVI nhiệm kỳ 2015-2020*.

[6] Bộ GD-ĐT (2009). *Quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở, giáo viên trung học phổ thông* (ban hành kèm theo Thông tư số 30/2009/TT-BGDĐT ngày 20/10/2009 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).

[7] Chính phủ (2016). *Quyết định số 732/QĐ-TTg*, ngày 29/04/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lí cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025”.

[8] Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW* ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

[9] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.

## Đổi mới hoạt động của trung tâm...

(Tiếp theo trang 4)

Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (ban hành kèm theo Quyết định số 2653/QĐ-BGDĐT ngày 25/7/2014 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT)

[4] Bộ GD-ĐT (2007). *Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm giáo dục thường xuyên* (ban hành kèm theo Thông tư số 01/2007/QĐ-BGDĐT ngày 02/01/2007).

[5] Bộ GD-ĐT (2014). *Quy định quản lí hoạt động giáo dục kĩ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa* (ban hành kèm theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014).

[6] Bộ GD-ĐT (2012). *Hướng dẫn triển khai thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên* (ban hành kèm theo Công văn số 8576/BGDĐT-NCBQLGD ngày 13/12/2012).

[7] Bộ GD-ĐT (2012). *Hướng dẫn các trung tâm giáo dục thường xuyên tổ chức bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên theo chương trình bồi dưỡng thường xuyên* (ban hành kèm theo Công văn số 8390/BGDĐT-GDTX ngày 06/12/2012).